
KẾT QUẢ XỬ LÝ VỀ KINH TẾ SAU THANH TRA, KIỂM TRA

(Kèm theo báo cáo số: /... ..ngày)

ST T	Đơn vị, đối tượng Thanh tra, Kiểm tra	Kết luận thanh tra (Số, ngày, tháng, năm)	Kiến nghị xử lý về kinh tế (đồng)								CÒN CHƯA THỰC HIỆN					Lý do những kiến nghị chưa thực hiện
			Kiến nghị				Kết quả thực hiện				Tỷ lệ (%)	T S	Thu ế, phí	Phạt (Phạt VPH C, Phạt chậm nộp)	Khá c	
			Tổng g số	Thu ế, phí	Phạt (Phạt VPH C, Phạt	Khá c	Tổng g số	Thu ế, phí	Phạt (Phạt VPH C, Phạt	Khá c						
A. Thanh tra chuyên ngành							-									
I	Ghi tên đơn vị thanh tra	-					-									
1	Đơn vị được thanh tra						-									

2			-				-									
3			-				-									
B. Kiểm tra			-				-									
II	Ghi tên đơn vị kiểm tra		-				-									
1	Đơn vị được kiểm tra		-							-						
2			-				-									
3			-				-									

Người lập biểu

Ghi chú: Mục I. Thanh tra: Thống kê các cuộc thanh tra trong kỳ báo cáo bao gồm: các cuộc thanh tra doanh nghiệp theo kế hoạch và thanh tra ngoài ngành. (các cuộc thanh tra không có kiến nghị xử lý về kinh tế thì điền 0 vào các mục tương ứng)

Mục II. Kiểm tra: Thống kê các cuộc kiểm tra nội bộ và các cuộc kiểm tra của các cơ quan ngoài ngành (không bao gồm các cuộc kiểm tra sau thông quan)